

Số: 626/QĐ-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 20 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định 2828/QĐ-TLĐ, ngày 08/7/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn;
- Căn cứ Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND, ngày 23/7/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lai Châu; Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND, ngày 18/10/2019 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu về Quy định quản lý, sử dụng kinh phí chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ luân chuyển cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh;
- Căn cứ Quy định số 16-QĐ/ĐĐ, ngày 17/8/2020 của Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Thông báo số 305/TB-LĐLĐ, ngày 16/9/2021 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tại cuộc họp ngày 16/9/2021;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức - Kiểm tra, Liên đoàn Lao động tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 451/QĐ-LĐLĐ, ngày 09/10/2020 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành Quy định đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn.

Điều 3. Văn phòng, Các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tổ chức TLĐ;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: Ban TC-KT, VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thiện



QUY ĐỊNH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 626/QĐ-LĐLĐ, ngày 20/9/2021

của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng, nội dung, chương trình, hình thức, thủ tục, tổ chức quản lý và chế độ thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng được cử đi đào tạo

a) Cán bộ công đoàn chuyên trách theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

b) Đoàn viên công đoàn thuộc đối tượng tạo nguồn cán bộ công đoàn chuyên trách.

2. Đối tượng được cử đi bồi dưỡng

Tổ trưởng, tổ phó công đoàn, ủy viên ban chấp hành công đoàn các cấp; ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, thành viên các ban quản chủng của công đoàn các cấp thông qua bầu cử hoặc cấp công đoàn có thẩm quyền chỉ định. Cán bộ, công chức làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ chức bộ máy của công đoàn các cấp.

Điều 3. Mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng

1. Trang bị kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, phương pháp thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công đoàn.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trình độ, năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của phong trào công nhân và hoạt động công đoàn trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Điều 4. Nguyên tắc và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng

1. Nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng

a. Cán bộ công đoàn chuyên trách thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Đảng và Nhà nước; cán bộ công đoàn không chuyên trách thực hiện bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn.

b. Kết hợp giữa đào tạo, bồi dưỡng của tổ chức Công đoàn và đào tạo, bồi dưỡng của cấp ủy, chính quyền địa phương, doanh nghiệp.

c. Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào tiêu chuẩn của ngạch công chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; vị trí việc làm; gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực.

d. Đề cao ý thức tự học và việc lựa chọn chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm của cán bộ, công chức; khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

đ. Bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả.

e. Bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ công đoàn theo quy định của Đảng, Nhà nước, Công đoàn.

2. Phương pháp đào tạo, bồi dưỡng

a. Theo quy định của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

b. Đối với các lớp bồi dưỡng do các cấp công đoàn tổ chức

- Khuyến khích bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, phát huy tính tự giác, chủ động và tư duy sáng tạo của người học, tăng cường trao đổi thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa giảng viên với học viên và giữa các học viên.

- Nơi có điều kiện có thể thực hiện bồi dưỡng theo phương pháp trực tuyến (E-learning) để mở rộng đối tượng tiếp cận với nội dung bồi dưỡng.

Điều 5. Hình thức và nội dung đào tạo, bồi dưỡng

1. Hình thức, nội dung và trình độ đào tạo

a. Hình thức đào tạo: Chính quy, vừa làm vừa học, đào tạo từ xa.

b. Nội dung đào tạo: Đào tạo lý luận chính trị; chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

c. Trình độ đào tạo

- Đào tạo lý luận chính trị: Cao cấp, trung cấp, sơ cấp.

- Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ: Trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học, trình độ thạc sỹ, trình độ tiến sỹ.

2. Hình thức và nội dung bồi dưỡng

a. Hình thức bồi dưỡng thực hiện theo quy định tại Điều 15, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017).

b. Nội dung bồi dưỡng thực hiện theo quy định tại Điều 16, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017.

c. Bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ, kỹ năng công tác công đoàn:

- Bồi dưỡng Lý luận và nghiệp vụ công tác công đoàn đối với cán bộ công đoàn chuyên trách.

- Bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng hoạt động công đoàn; công tác vận động, phát triển, quản lý đoàn viên; công tác đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên công đoàn, người lao động đối với cán bộ công đoàn không chuyên trách.

+ Ủy viên ban chấp hành công đoàn cơ sở ít nhất 1 ngày/năm.

+ Chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ít nhất 3 ngày/năm.

Thời gian tham gia các khoá bồi dưỡng khác nhau được cộng dồn.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát công đoàn.

Chương II

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

I. CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU

Điều 6. Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng

1. Chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý được thực hiện theo quy định của Nhà nước.

2. Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng về Lý luận và nghiệp vụ công tác công đoàn; tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, phương pháp hoạt động công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn.

Điều 7. Yêu cầu đối với việc biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng về công tác công đoàn

1. Chương trình, tài liệu được biên soạn căn cứ vào chương trình, tài liệu của Tổng Liên đoàn; yêu cầu, nhiệm vụ của cán bộ công đoàn và được bổ sung, cập nhật thường xuyên, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, ngành và phù hợp với từng cấp công đoàn.

2. Nội dung các chương trình, tài liệu phải bảo đảm kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành, tính liên thông, không trùng lặp.

Điều 8. Tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng

Các ban, Văn phòng LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, Thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức căn cứ tài liệu bồi dưỡng của Tổng Liên đoàn tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên đề theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

II. TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG

Điều 9. Phân công tổ chức bồi dưỡng

1. Văn phòng, các Ban LĐLĐ tỉnh: Cử cán bộ, công chức làm báo cáo viên tại các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, phương pháp hoạt động theo chuyên đề được phân công; theo dõi, quản lý lớp học theo nhiệm vụ được phân công.

2. LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức: Trực tiếp triển khai tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, phương pháp hoạt động theo chuyên đề cho cán bộ công đoàn thuộc cấp mình quản lý.

3. Công đoàn cơ sở: Trực tiếp triển khai tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, phương pháp hoạt động công đoàn cho cán bộ công đoàn cơ sở thuộc đơn vị.

Điều 10. Đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng

1. Đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhằm cung cấp thông tin về mức độ nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức sau khi được đào tạo, bồi dưỡng.

2. Đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng phải bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan, trung thực.

3. Nội dung đánh giá:

a. Mức độ phù hợp giữa nội dung chương trình với yêu cầu kiến thức kỹ năng theo vị trí việc làm.

b. Năng lực của giảng viên và sự phù hợp của phương pháp bồi dưỡng với nội dung chương trình và người học.

c. Năng lực tổ chức bồi dưỡng của các cấp công đoàn.

d. Mức độ tiếp thu kiến thức, kỹ năng của cán bộ công đoàn tham gia đào tạo, bồi dưỡng và áp dụng thực tế vào thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

đ. Đánh giá ý thức, chất lượng, kết quả của cá nhân khi tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

4. Việc đánh giá chất lượng bồi dưỡng do cơ quan quản lý cán bộ bồi dưỡng thực hiện.

Điều 11. Giảng viên, báo cáo viên

1. Giảng viên, báo cáo viên

Giảng viên, báo cáo viên bồi dưỡng là giảng viên kiêm chức trong hệ thống Công đoàn tỉnh, cán bộ công đoàn có kỹ năng, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, năng lực thuyết trình; giảng viên mời từ các cơ quan, tổ chức khác đáp ứng yêu cầu của từng lớp học.

2. Chính sách đối với giảng viên, báo cáo viên

Chế độ, chính sách đối với giảng viên, báo cáo viên thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tổ chức Công đoàn.

Chương III

ĐIỀU KIỆN, NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÁN BỘ ĐƯỢC CỬ ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 12. Điều kiện chung đối với cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Có vị trí việc làm (hoặc quy hoạch) phù hợp với nội dung, chương trình của khóa bồi dưỡng, chuyên ngành đào tạo, nhu cầu đào tạo và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của đơn vị.
2. Có phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm trong công tác và ý thức tổ chức kỷ luật cao.
3. Không trong thời gian xem xét, xử lý kỷ luật, tạm đình chỉ công tác, đối tượng đang bị điều tra, truy tố, xét xử, kiểm tra hoặc trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang nghỉ chế độ chính sách theo quy định.
4. Có đủ sức khỏe và đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu của từng khóa đào tạo, bồi dưỡng.
5. Cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền trước khi đi dự tuyển.

Điều 13. Điều kiện cử cán bộ đi đào tạo

1. Điều kiện cử cán bộ đi đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học
 - a. Cơ quan, đơn vị được tổ chức, sắp xếp lại, bổ sung chức năng, nhiệm vụ.
 - b. Cán bộ đã được quy hoạch vào ngạch, chức vụ lãnh đạo nhưng còn thiếu điều kiện theo quy định để được bổ nhiệm.
 - c. Bổ sung kiến thức để hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ theo vị trí việc làm (khuyến khích cán bộ đi học thêm bằng cử nhân luật, các chuyên ngành thiết thực với tổ chức Công đoàn, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt).

2. Điều kiện cử cán bộ đi đào tạo sau đại học

Cán bộ được cử đi đào tạo sau đại học, ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 12 Quy định này cần đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau đây:

- a. Có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- b. Không quá 45 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu.

c. Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

d. Chưa được cử tham gia đồng thời một khóa đào tạo khác.

3. Đào tạo sau đại học theo nguyện vọng cá nhân

Cán bộ không đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều này, nếu có nguyện vọng đi học và khóa đào tạo phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, tùy trường hợp cụ thể do cấp có thẩm quyền xem xét quyết định trước khi tham gia dự tuyển.

4. Điều kiện cử cán bộ đi đào tạo lý luận chính trị (hệ cử nhân, cao cấp, trung cấp)

Cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 12 Quy định này và thêm các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau đây:

a. Cán bộ là đảng viên trong diện quy hoạch vào các chức danh của tổ chức Công đoàn và có nhu cầu đào tạo.

b. Đủ điều kiện đối với từng cấp đào tạo theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, cơ sở đào tạo.

5. Đối với cán bộ công đoàn cơ sở, hoặc đoàn viên là công nhân ưu tú, có chiều hướng phát triển có nhu cầu học từ hệ đại học trở lên và được tổ chức công đoàn lựa chọn tạo nguồn cán bộ công đoàn chuyên trách, được thực hiện như sau:

a. Đối tượng tham dự tuyển sinh và đào tạo thực hiện theo quy chế, quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; cơ sở đào tạo.

b. Được hưởng các chế độ theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam như cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ tổ chức công đoàn theo Khoản 1 Điều 17 Quy định này.

Điều 14. Điều kiện đối với cán bộ được cử đi bồi dưỡng

1. Bồi dưỡng trong nước

a. Cán bộ không phân biệt độ tuổi và thời gian công tác (trừ trường hợp cán bộ đã có thông báo nghỉ theo chế độ), thuộc đối tượng được xem xét cử đi bồi dưỡng theo kế hoạch hàng năm.

b. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý, cấp có thẩm quyền cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, kiến thức tin học, ngoại ngữ và các kiến thức bổ trợ khác.

c. Cán bộ được cử đi bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 12 Quy định này và các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể theo hướng dẫn của Hội đồng Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trung ương.

2. Bồi dưỡng ở nước ngoài

Cán bộ được cử đi bồi dưỡng ở nước ngoài, ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 12 Quy định này phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

a. Đã được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch công chức và đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có).

b. Đối với các khóa bồi dưỡng có thời gian dưới 01 tháng, cán bộ còn đủ tuổi để công tác ít nhất 18 tháng tính từ khi khóa bồi dưỡng bắt đầu.

c. Đối với các khóa bồi dưỡng có thời gian từ 01 tháng trở lên, cán bộ phải còn đủ tuổi để công tác ít nhất 02 năm tính từ khi khóa bồi dưỡng bắt đầu.

d. Không trong thời gian xem xét, xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian thị hành kỷ luật từ khiển trách trở lên; không thuộc trường hợp chưa được xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật.

đ. Cán bộ được cử đi bồi dưỡng phải hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm trước liền kề.

e. Chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ được cử đi bồi dưỡng phải phù hợp với nội dung của khóa bồi dưỡng.

g. Có sức khỏe đảm bảo đáp ứng yêu cầu khóa bồi dưỡng.

Điều 15. Nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải chấp hành nội quy, quy định và hoàn thành khoá học theo đúng thời gian quy định của cơ sở đào tạo. Cán bộ không hoàn thành khoá học theo thời gian quy định của cơ sở đào tạo, nếu kéo dài thời gian của khoá đào tạo phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền và tự chi trả kinh phí đào tạo trong thời gian kéo dài.

2. Phải học đúng chuyên ngành, cơ sở đào tạo và hình thức đào tạo ghi trong quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

3. Đối với cán bộ được cử đi đào tạo sau đại học, phải cam kết tiếp tục làm việc tại tổ chức công đoàn sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 2 lần thời gian đào tạo. Cán bộ vi phạm Quy định này, tự ý bỏ học, thôi việc hoặc chưa phục vụ đủ thời gian theo cam kết mà tự ý bỏ việc, chuyển công tác khác phải bồi hoàn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

4. Đối với các khoá đào tạo dài hạn (trên 9 tháng), sau mỗi kỳ học, cán bộ phải báo cáo kết quả học tập cho thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ (đối

với các khoá học trong nước), kết thúc khoá học phải báo cáo kết quả học tập và nộp văn bằng, chứng chỉ (bản sao có chứng thực) cho cơ quan quản lý cán bộ để lưu hồ sơ.

5. Cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày về nước phải báo cáo kết quả học tập cho cơ quan, đơn vị, đồng thời báo cáo nội dung khoá học (nếu được yêu cầu); nộp tài liệu học tập làm tài liệu tham khảo tại cơ quan, đơn vị.

6. Khi hoàn thành chương trình thạc sĩ, tiến sĩ, cán bộ phải nộp 01 bản luận văn, luận án tốt nghiệp hoặc bản dịch luận văn, luận án kèm bản gốc (nếu học ở nước ngoài), tệp văn bản (file.doc) cho cơ quan, đơn vị để lưu tại cơ quan hoặc đưa lên mạng nội bộ và báo cáo kết quả nghiên cứu trước hội đồng khoa học nếu được yêu cầu.

Điều 16. Quyền lợi của cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Cán bộ có đủ điều kiện được cơ quan cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước

a. Được cơ quan, đơn vị bố trí thời gian và kinh phí theo quy định hiện hành của Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh.

b. Được tính thời gian đào tạo, bồi dưỡng vào thời gian công tác liên tục.

c. Được hưởng nguyên lương, phụ cấp (nếu có) trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng.

d. Được biểu dương, khen thưởng khi đạt kết quả xuất sắc trong khóa đào tạo, bồi dưỡng.

đ. Sau khi tốt nghiệp được xem xét, bố trí công tác phù hợp theo vị trí việc làm, điều kiện của cơ quan, đơn vị.

2. Cán bộ không đủ điều kiện đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước đi học theo nguyện vọng cá nhân

a. Cán bộ không đủ điều kiện đi đào tạo, bồi dưỡng, khi có nguyện vọng cá nhân và được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng, được hưởng các quyền lợi quy định tại điểm b, c, d, đ, khoản 1 Điều này; được bố trí thời gian và hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

b. Cán bộ không đủ điều kiện đi đào tạo, bồi dưỡng, khi có nguyện vọng cá nhân nhưng không được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải học ngoài giờ hành chính, không được hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng.

3. Cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài từ 30 ngày liên tục trở lên được hưởng quyền lợi quy định tại điểm b, d, đ, khoản 1 Điều này và chế độ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV

THẨM QUYỀN, TRÌNH TỰ CỬ CÁN BỘ ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 17. Thẩm quyền cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh:

a. căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được phê duyệt, quyết định cử cán bộ thuộc đối tượng quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước theo phân cấp quản lý. Trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định cử cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài theo kênh của tổ chức Công đoàn.

b. Trường hợp cán bộ do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quản lý trực tiếp tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài theo các chương trình, kế hoạch của tỉnh thì Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh báo cáo Tỉnh ủy, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trước khi đi.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

a. Căn cứ Kế hoạch, chủ trương đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công đoàn của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh để triển khai thực hiện.

b. Trình Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xem xét cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Điều 18. Cơ sở cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Cán bộ công đoàn đi đào tạo, bồi dưỡng phải đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của cơ sở đào tạo.

2. Việc cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng phải dựa trên cơ sở về chỉ tiêu được phân bổ, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của LĐLĐ tỉnh và nguyện vọng của cán bộ.

3. Các trường hợp không đủ điều kiện được cử đi dự tuyển (hoặc đi đào tạo, bồi dưỡng) theo quy định nhưng có nguyện vọng đi học, tự chi trả kinh phí học tập và học ngoài giờ hành chính sẽ được hỗ trợ về các thủ tục liên quan (nếu có đề nghị) sau khi có báo cáo và được người đứng đầu đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

4. Cán bộ được cử đi dự tuyển nhưng không dự thi (trừ trường hợp có lý do chính đáng và được cấp có thẩm quyền chấp thuận), không trúng tuyển hoặc vi phạm quy chế, quy định về thi, kiểm tra, học tập sẽ không được cử đi dự tuyển các khóa đào tạo tương tự trong thời gian tối thiểu 06 tháng tiếp theo; trừ trường hợp cán bộ tham gia dự tuyển các khóa đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

5. Cán bộ được cử đi dự tuyển khi trúng tuyển mà không nhập học (trừ trường hợp có lý do chính đáng và được cấp có thẩm quyền chấp thuận) thì trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày ghi trong thông báo trúng tuyển sẽ không

được cử đi dự tuyển hoặc tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng khác.

6. Đơn vị giới thiệu cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng phải đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao và tạo điều kiện cho cán bộ đã được cử đi đào tạo, bồi dưỡng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Số lượng cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức tập trung trong giờ hành chính từ 03 tháng trở lên của mỗi đơn vị trong cùng một thời điểm không vượt quá 20% tổng số người đang làm việc của đơn vị.

7. Cán bộ đã đi đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì sau 06 tháng kể từ khi kết thúc khóa đào tạo, bồi dưỡng mới được đăng ký dự tuyển khóa đào tạo, bồi dưỡng từ 03 tháng trở lên.

8. Không cử cán bộ đăng ký dự tuyển hoặc tham gia hai khoá đào tạo, bồi dưỡng trong cùng một thời gian.

9. Trước khi được cử đi đào tạo từ trình độ đại học trở lên, cán bộ phải ký cam kết với người đứng đầu đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ (theo quy định hiện hành).

10. Trường hợp số lượng cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện đi học nhiều hơn số chỉ tiêu được cử đi học thì sẽ thực hiện xét theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a. Lĩnh vực công tác ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng;
- b. Chức vụ;
- c. Cán bộ được quy hoạch chức vụ lãnh đạo;
- d. Thời gian giữ ngạch công chức;
- đ. Thâm niên công tác, thành tích công tác;
- e. Cán bộ có độ tuổi cao hơn;
- g. Cán bộ là nữ;
- h. Cán bộ là người dân tộc thiểu số;
- i. Cán bộ công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có số lượng đoàn viên cao hơn;

11. Trường hợp đặc biệt vượt quá quy định tại Khoản 6, 7, 8, 10 Điều này do Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xem xét, quyết định hoặc trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét, quyết định.

Điều 19. Trình tự thủ tục cử cán bộ công đoàn đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Căn cứ thông báo của cơ sở đào tạo về khóa đào tạo, bồi dưỡng, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh thông báo công khai bằng văn bản về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, chỉ tiêu tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng tới các đơn vị theo thẩm quyền.

Các đơn vị tiến hành xem xét, đề xuất danh sách, hồ sơ cán bộ đăng ký dự tuyển, đi học và gửi về Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh. Ban Tổ chức - Kiểm

tra LĐLĐ tỉnh tham mưu, trình Đảng đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xem xét, quyết định cử cán bộ dự tuyển đi học theo quy định.

2. Trường hợp cán bộ tự liên hệ các khóa đào tạo, bồi dưỡng thì phải gửi hồ sơ theo quy định của cơ sở đào tạo về đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ; các đơn vị quản lý trực tiếp tiến hành xem xét, đề xuất danh sách, hồ sơ cán bộ đăng ký dự tuyển, đi học và gửi về Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh. Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh tham mưu, trình Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xem xét, quyết định cử đi dự tuyển, đi học theo quy định.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP CÔNG ĐOÀN TRONG QUẢN LÝ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 20. Trách nhiệm của LĐLĐ tỉnh

1. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh
 - a. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thuộc phạm vi quản lý.
 - b. Tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.
 - c. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
 - d. Quyết định cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền.
 - đ. Đảm bảo đủ kinh phí dành cho đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Tổng Liên đoàn.
 - e. Kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng trong phạm vi thẩm quyền.
 - g. Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm về Tổng Liên đoàn.
2. Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh
 - a. Xây dựng, trình Đảng đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh ban hành các văn bản quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.
 - b. Xây dựng, trình Đảng đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.
 - c. Tham mưu Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng.
 - d. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ.
 - đ. Xác định và tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và nhiệm kỳ, lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp công đoàn trình Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh phê duyệt và phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.
 - e. Kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

g. Báo cáo Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền về kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng hàng năm.

3. Văn phòng LĐLĐ tỉnh

a. Hướng dẫn phân bổ, theo dõi kinh phí dành cho đào tạo, bồi dưỡng trong dự toán ngân sách công đoàn hàng năm của các đơn vị.

b. Tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán kinh phí chi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Tổng Liên đoàn.

c. Xây dựng, ban hành, hướng dẫn các đơn vị thực hiện thống nhất các định mức chi phí, chế độ chi tiêu tài chính trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 21. Trách nhiệm của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

1. Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ do LĐLĐ tỉnh ban hành.

2. Tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

3. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ Công đoàn.

4. Kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị.

5. Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm về LĐLĐ tỉnh.

Chương VI

KINH PHÍ, ĐÈN BÙ CHI PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 22. Nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

1. LĐLĐ tỉnh dành 15% tài chính công đoàn (trừ mục chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm) cho công tác đào tạo, bồi dưỡng. Trường hợp không đủ thì được điều chuyển từ các khoản mục chi khác cho mục chi đào tạo, bồi dưỡng.

2. Kinh phí hỗ trợ của tỉnh cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

3. Hỗ trợ của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

4. Các nguồn khác (nếu có).

Điều 23. Quản lý kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

1. Phân cấp quản lý kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

a. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, của cơ quan LĐLĐ tỉnh được Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh giao dự toán hàng năm.

b. Việc thanh toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ chuyên trách của các cấp công đoàn được cử đi đào tạo trong và ngoài nước thực hiện theo quyết định của công đoàn cấp có thẩm quyền cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng.

2. Thanh toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

a. Cán bộ có quyết định hoặc văn bản cử đi học của cấp có thẩm quyền

được tạm ứng và thanh toán kinh phí học tập theo quy định của đơn vị tổ chức đào tạo và của Tổng Liên đoàn.

b. Hồ sơ, thủ tục thanh toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng bao gồm:

- Giấy đề nghị thanh toán;
- Bản sao quyết định hoặc văn bản cử đi học của cơ quan có thẩm quyền;
- Thông báo, giấy triệu tập đi học của cơ sở đào tạo (ghi rõ các khoản học phí, tài liệu phải nộp cho cơ sở đào tạo và thời gian tập trung học tập);
- Chứng từ, hóa đơn hợp lệ theo quy định của Bộ Tài chính có liên quan đến các kinh phí đi học.

3. Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ kinh phí (khi cần thiết) để công đoàn cơ sở thực hiện công tác bồi dưỡng.

4. Chế độ chi đào tạo, bồi dưỡng

- Chế độ chi đào tạo, bồi dưỡng sử dụng nguồn tài chính công đoàn thực hiện theo quy định của Tổng Liên đoàn;
- Chế độ chi đào tạo, bồi dưỡng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp thực hiện theo quy định của Ủy ban Nhân dân tỉnh;
- Chế độ chi đào tạo, bồi dưỡng sử dụng nguồn hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện theo hợp đồng hoặc thoả thuận của bên hỗ trợ, nếu không có hợp đồng, thoả thuận thì thực hiện theo quy định của Tổng Liên đoàn.

5. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng

a. Cán bộ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn được cơ quan cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước

- Đào tạo sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ):
 - + Tiền học phí, tài liệu, giáo trình phục vụ chương trình học tập (nếu có), thanh toán theo phiếu thu hoặc biên lai của đơn vị tổ chức khóa học.
 - + Tiền vé tàu, xe đi, về trong dịp nghỉ hè, nghỉ tết Nguyên đán, đi thực tập, thực tế đối với đào tạo hệ tập trung; hỗ trợ tiền vé tàu, xe 01 lượt đi và 01 lượt về cho cả khóa học đối với đào tạo hệ không tập trung.
 - + Sau khi được cấp bằng thạc sĩ cơ quan hỗ trợ tối đa 10 triệu đồng, bằng tiến sĩ được cơ quan hỗ trợ tối đa 20 triệu đồng.
- Đào tạo cao đẳng, đại học và đào tạo khác:
 - + Tiền học phí, tài liệu, giáo trình phục vụ chương trình học tập (nếu có), thanh toán theo phiếu thu hoặc biên lai của đơn vị tổ chức khóa học.

+ Tiền vé tàu, xe đi, về trong dịp nghỉ hè, nghỉ tết Nguyên đán, đi thực tập, thực tế đối với đào tạo hệ tập trung; hỗ trợ tiền vé tàu, xe 01 lượt đi và 01 lượt về cho cả khóa học đối với đào tạo hệ không tập trung.

- Đào tạo Lý luận chính trị: Thực hiện theo quy định của Đảng.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ:

+ Tiền học phí, tài liệu, giáo trình phục vụ chương trình học tập (nếu có), thanh toán theo phiếu thu hoặc biên lai của đơn vị tổ chức khóa học.

+ Tiền vé tàu, xe đi, về trong dịp nghỉ hè, nghỉ tết Nguyên đán, đi thực tập, thực tế đối với bồi dưỡng tập trung; hỗ trợ tiền vé tàu, xe 01 lượt đi và 01 lượt về đối với bồi dưỡng ngắn hạn từ 3 tháng trở xuống hoặc đào tạo theo đợt.

+ Hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ 60.000đ/ngày, đêm đối với bồi dưỡng ngắn hạn từ 3 tháng trở xuống hoặc đào tạo theo đợt.

b. Cán bộ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn được cơ quan cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài: Được thanh toán các khoản chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành.

c. Cán bộ đi đào tạo cao đẳng, đại học, thạc sỹ, tiến sỹ; đào tạo, bồi dưỡng khác theo nguyện vọng cá nhân

- Tự túc kinh phí đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng.

- Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ.

Điều 24. Đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng

1. Cán bộ được cử đi đào tạo từ trình độ trung cấp trở lên bằng nguồn ngân sách nhà nước hoặc kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ phải đền bù chi phí đào tạo khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 7, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017.

2. Việc thành lập Hội đồng xét đền bù, nguyên tắc và hoạt động của Hội đồng xét đền bù được thực hiện theo quy định tại Điều 10, 11, 12 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017.

3. Chi phí đền bù và cách tính chi phí đền bù, điều kiện được giảm chi phí đền bù, quyết định đền bù, trả và thu hồi chi phí đền bù đối với cán bộ công đoàn thực hiện theo quy định tại Điều 8, 9, 13, 14 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017.

Điều 25. Xử lý vi phạm

Cán bộ công đoàn vi phạm quy chế đào tạo, bồi dưỡng thuộc diện phải đền bù kinh phí, cán bộ vi phạm quy chế thi, học tập của cơ sở đào tạo... tùy theo mức độ còn bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với các cấp công đoàn, chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc thực hiện Quy định này.

2. Văn phòng, các ban LĐLĐ tỉnh thực hiện theo đúng các quy định tại Quy định này trong công tác đào tạo, bồi dưỡng.

3. LĐLĐ các huyện, Thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này trong công tác đào tạo, bồi dưỡng; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy định này trong công tác đào tạo, bồi dưỡng của công đoàn cơ sở.

Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quyết định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) để tổng hợp, trình Ban Thường vụ xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

